| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 1 – CẦN THƠ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 02/2026/HS-ST
Ngày: 15-01-2026

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CẦN THƠ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Phượng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh.
- Bà Nguyễn Thị T Hương.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Huỳnh Thị Cẩm Thu – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cần Thơ tham gia phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Bích Tuyền – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1029/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 430/2025/HSST-QĐ ngày 22 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

**Trần N,** sinh ngày xxxx tại Cần Thơ. Nơi cư trú: Số x tổ x, khu vực B, phường L, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ơ (sống) và bà Võ Thị N1 (chết); bị cáo có vợ Nguyễn Xuân T1 (đã ly hôn) và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 10-8-2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Ninh Kiều thuộc Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Cần Thơ (có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Trần Hoài T. Địa chỉ: Số x tổ x, khu vực B, phường L, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt).

+ Ông Trương Quốc T1. Địa chỉ: Số x tổ x, khu vực B, phường L, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 20 phút, ngày 09-8-2025, trinh sát tổ phòng chống tội phạm Công an phường An Bình kết hợp với tổ Trật tự giao thông tuần tra đến trước cửa hàng vật liệu xây dựng Phước Nguyên thuộc khu vực 8, phường An Bình, thành phố Cần Thơ, thì phát hiện Trần N và Trần Hoài T điều khiển xe mô tô, biển số 65H2 - 0135 có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng yêu cầu T dừng xe mô tô lại để kiểm tra, thì Nghĩa nhảy xuống xe mô tô do sợ bị phát hiện nên Nghĩa ném bỏ gói ma túy xuống đóng gạch nơi Nghĩa đang đứng tại trước cửa hàng vật liệu xây dựng Phước Nguyên, thì bị Lực lượng Công an làm nhiệm vụ phát hiện và tiến hành lập biên bản thu giữ tang vật gồm:

- 01 gói nilon không màu, có một đầu hàn kín, một đầu hở miệng, bên trong có chứa các hạt tinh thể không màu nghi là ma túy;
- 01 xe mô tô biển số 65H2-0135 là của ông Trương Quốc T1;
- Tiền Việt Nam 1.314.000 đồng của Trần N;
- Tiền Việt Nam 8.540.000 đồng của Trần Hoài T;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng kèm theo sim 0799674851.

Tại Kết luận giám định số: 451/KLGĐ - KTHS ngày 13-8-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ kết luận:

- Gói 1: Bao thư ký hiệu gói 01 được niêm phong có dấu tròn màu đỏ của Công an phường An Bình có chữ ký ghi tên cán bộ niêm phong tên Trần Văn Nữa, các chữ ký ghi tên Trần Hoài T và Trần N. Bên trong có 01 (một) gói nilon không màu một đầu hàn kín, một đầu hở chứa tinh thể không màu (ký hiệu M1). Mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,4438 gam.

- Gói 2: Bao thư ký hiệu gói 02 được niêm phong có dấu tròn màu đỏ của Công an phường An Bình, có chữ ký cán bộ niêm phong ghi tên Trần Văn Nữa và chữ ký ghi tên Trần N. Bên trong có 01 (một) chai nhựa có nắp đậy chứa chất lỏng màu vàng (ký hiệu M2) gửi giám định không tìm thấy các chất ma túy theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25-8-2022 và Nghị định sửa đổi, bổ sung số 90/2024/NĐ-CP

ngày 17-7-2024 của Chính phủ.

Tại Cơ quan điều tra Trần N khai nhận: Vào khoảng 19 giờ 00 ngày 09-8-2025 bị cáo Nghĩa đến nhà của Trần Hoài T, địa chỉ số 305/RR tổ 12, khu vực Bình Thường A, phường Long Tuyền, thành phố Cần Thơ để uống rượu bia. Đến khoảng 21 giờ 00 cùng ngày, Nghĩa nhờ T điều kiển xe mô tô biển số 65H2-0135 chở đến phà Bà Hiệp thuộc ấp Nhơn Hưng, xã Nhơn Ái, thành phố Cần Thơ, sau đó Nghĩa kêu T điều khiển xe mô tô rẽ trái vào khoảng 01 km, Nghĩa không nói gì và kêu T dừng lại chờ, Nghĩa xuống xe đi bộ đến trước cổng rào của một căn nhà (không rõ địa chỉ) gặp người T niên tên Quốc (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua gói ma túy với giá 200.000 đồng, mua xong Nghĩa cầm gói ma túy trên tay phải quay trở ra xe mô tô kêu T chở về bến phà Lộ Vòng Cung về hướng cầu Rau Răm 1 thuộc khu vực 8, phường An Bình, thành phố Cần Thơ thì bị lực lượng Công an phường An Bình tuần tra yêu cầu dừng xe để kiểm tra, lúc này T không dừng xe mô tô lại mà bỏ chạy thêm khoảng 200m đến phía trước cửa hàng vật liệu xây dựng Phước Nguyên khu vực 8, phường An Bình, thành phố Cần Thơ thì T mới dừng xe mô tô lại, Nghĩa sợ bị phát hiện nên ném gói ma túy xuống đóng gạch ngay chỗ Nghĩa đang đứng, thì bị lực lượng Công an phường An Bình phát hiện tiến hành lập biên bản thu giữ tang vật. Mục đích Nghĩa mua ma túy về là để sử dụng, Nghĩa không bàn bạc và không rủ T sử dụng chung với Nghĩa.

Qua quá trình điều tra Trần Hoài T có điều khiển xe mô tô biển số 65H2-0135 của ông Trương Quốc T1 chở Nghĩa đi mua ma túy, nhưng T không biết và cũng không tham gia sử dụng cùng bị cáo Nghĩa, T bị tạm giữ số tiền 8.540.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO cùng sim số 0799674851, nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xử lý T có vai trò đồng phạm với bị cáo Nghĩa, do đó Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho T.

Đối với xe mô tô 65H2-0135 của ông Trương Quốc T1 đứng tên chủ sở hữu, con ông T1 là ông Trương Quốc Tỷ gửi xe mô tô trên cho T sửa, việc T tự ý lấy xe mô tô trên chở Nghĩa đi mua ma túy, ông T1 không biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho ông T1.

Bị cáo khai đối tượng bán ma túy tên Quốc, nhưng bị cáo khai (không rõ họ tên, địa chỉ) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Cần Thơ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 02-12-2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu

vực 1 – Cần Thơ truy tố bị cáo Trần N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) (viết tắt BLHS 2015).

*Tại phiên tòa:*

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo theo tội danh và điều khoản như nội dung cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015 tuyên bố bị cáo Trần N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo mức án từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy gói niêm phong số 451/KL-KTHS ngày 13-8-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,3746 gam.

+ Trả lại cho bị cáo tiền Việt Nam 1.314.000 đồng.

+ Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại tiền Việt Nam 8.540.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO cùng sim số 0799.674851 cho ông Trần Hoài T; trả lại xe mô tô biển số 65H2-0135 cho ông Trương Quốc T1.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, bị cáo không tranh luận với Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi sai trái, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình nuôi cha và con.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng

đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án vì trong hồ sơ đã có đủ lời khai của họ nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở kết luận:

Vào khoảng 19 giờ 00 ngày 09-8-2025 bị cáo Nghĩa đến nhà của Trần Hoài T, địa chỉ số 305/RR tổ 12, khu vực Bình Thường A, phường Long Tuyền, thành phố Cần Thơ để uống rượu bia. Đến khoảng 21 giờ 00 cùng ngày, bị cáo nhờ T điều kiển xe mô tô biển số 65H2-0135 chở đến phà Bà Hiệp thuộc ấp Nhơn Hưng, xã Nhơn Ái, thành phố Cần Thơ, sau đó bị cáo kêu T điều khiển xe mô tô rẽ trái vào khoảng 01 km, bị cáo không nói gì và kêu T dừng lại chờ, bị cáo xuống xe đi bộ đến trước cổng rào của một căn nhà (không rõ địa chỉ) gặp người T niên tên Quốc (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua gói ma túy với giá 200.000 đồng, mua xong bị cáo cầm gói ma túy trên tay phải quay trở ra xe mô tô kêu T chở về bến phà Lộ Vòng Cung về hướng cầu Rau Răm 1 thuộc khu vực 8, phường An Bình, thành phố Cần Thơ thì bị lực lượng Công an phường An Bình tuần tra yêu cầu dừng xe để kiểm tra, lúc này T không dừng xe mô tô lại mà bỏ chạy thêm khoảng 200m đến phía trước cửa hàng vật liệu xây dựng Phước Nguyên khu vực 8, phường An Bình, thành phố Cần Thơ thì T mới dừng xe mô tô lại, bị cáo sợ bị phát hiện nên ném gói ma túy xuống đóng gạch ngay chỗ bị cáo đang đứng, thì bị lực lượng Công an phường An Bình phát hiện tiến hành lập biên bản thu giữ tang vật.

Căn cứ vào Kết luận giám định số 451/KLGĐ - KTHS ngày 13-8-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ kết luận:

+ Gói 1: Bao thư ký hiệu gói 01 được niêm phong có dấu tròn màu đỏ của Công an phường An Bình có chữ ký ghi tên cán bộ niêm phong tên Trần Văn Nữa, các chữ ký ghi tên Trần Hoài T và Trần N. Bên trong có 01 (một) gói nilon không màu một đầu hàn kín, một đầu hở chứa tinh thể không màu (ký hiệu M1). Mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,4438 gam.

+ Gói 2: Bao thư ký hiệu gói 02 được niêm phong có dấu tròn màu đỏ của Công an phường An Bình, có chữ ký cán bộ niêm phong ghi tên Trần Văn Nữa và chữ ký ghi tên Trần N. Bên trong có 01 (một) chai nhựa có nắp đậy chứa chất lỏng màu vàng

(ký hiệu M2) gửi giám định không tìm thấy các chất ma túy theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25-8-2022 và Nghị định sửa đổi, bổ sung số 90/2024/NĐ-CP ngày 17-7-2024 của Chính phủ.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cha bị cáo là người có công với cách mạng nên thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015; tình tiết này là căn cứ để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt dành cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,4438 gam mục đích để sử dụng cá nhân là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội khác. Bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết tác hại của ma túy đối với bản thân, nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Do vậy, hành vi này cần có mức hình phạt tương xứng, có như vậy mới giúp bị cáo tâm đắc sửa đổi bản thân, biết sống đặt mình trong khuôn khổ pháp luật, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với toàn bộ diễn biến hành vi bị cáo thực hiện.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cá nhân nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với đối tượng tên Quốc bán trái phép ma túy cho bị cáo, do bị cáo khai không biết họ tên, địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ nên không đề cập xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với chất Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 451/KL-KTHS ngày 13-8-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

+ Tiền Việt Nam 1.314.000 đồng là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan

đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

+ Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Trần Hoài T tiền Việt Nam 8.540.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO cùng sim số 0799.674851 và trả lại cho ông Trương Quốc T1 01 xe mô tô biển số 65H2-0135.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015

Tuyên bố bị cáo **Trần N** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần N 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-8-2025.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy: Gói niêm phong số 451/KL-KTHS ngày 13-8-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ có T1 lượng Methamphetamine còn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo tiền Việt Nam 1.314.000 đồng (Một triệu ba trăm mười bốn nghìn đồng).

(Vật chứng do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1– Cần Thơ đang quản lý – Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19-12-2025).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

***Nơi nhận***:
- Bị cáo;
- Đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND TP. Cần Thơ;
- Công an TP. Cần Thơ;
- VKSND KV1 - Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Phòng THADS KV1 - Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

**Nguyễn Thị Kim Phượng**